TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:1057/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 19/11/2018.
Về việc tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Điệp.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tuấn.

Ông Nguyễn Chí Cao.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Viết Nhiên - Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Trần Đoàn Bích Trâm - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 102/2018/TLPT-HNGĐ ngày 18/9/2018 về "Tranh chấp ly hôn".

Do bản án sơ thẩm số 1097/2018/HNGĐ-ST ngày 10/8/2018 của Toà án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 4924/QĐPT-HNGĐ ngày 24/10/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đào Thị Diễm Th - sinh năm: 1980; Thường trú: 316/9 Hương lộ 80, khu phố 2, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: 77/46 Nhất Chi Mai, phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Duy H - sinh năm: 1975; Thường trú: 316/9 Hương lộ 80, khu phố 2, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NHẬN THẤY

Bà Đào Thị Diễm Th và ông Nguyễn Duy H là vợ chồng hợp pháp. Năm 2011, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không hoà hợp, thường xuyên gây gỗ, cãi vã, hai bên thoả thuận ly hôn theo Quyết định số 406/2011/QĐST-HNGĐ ngày 19/8/2011 của Toà án nhân dân quận Bình Tân. Năm 2012 hai người trở lại chung sống và đăng ký kết hôn lại, kết hôn năm 2012 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 135/2012, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân

phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/6/2012.

Tuy nhiên, cuộc sống chung không hạnh phúc. Ngày 12/3/2018, bà Th nộp đơn xin ly hôn. Ông H không đồng ý ly hôn.

+ Về con chung: Có 02 (hai) con chung: Nguyễn Đào Duy T, sinh ngày: 27/11/2002; Nguyễn Đào Duy Kh, sinh ngày: 26/5/2012

+ Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có.

Bản án sơ thẩm số 1097/2018/HNGĐ-ST ngày 10/8/2018 của Toà án nhân dân quận Bình Tân tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đào Thị Diễm Th đối với ông Nguyễn Duy H. Giấy chứng nhận kết hôn số 135/2012, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/6/2012 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2.Về con chung: Có 02 (hai) con chung: Nguyễn Đào Duy T - sinh ngày: 27/11/2002 và Nguyễn Đào Duy Kh- sinh ngày: 26/5/2012

2.1 Trẻ Nguyễn Đào Duy T đã được giải quyết bằng quyết định số 406/2011/QĐST-HNGĐ ngày 19/8/2011, bà Th và ông H không xin thay đổi nên Tòa không xét. Giao cháu Nguyễn Đào Duy Kh cho bà Đào Thị Diễm Th trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

2.2 Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận việc bà Đào Thị Diễm Th không yêu cầu ông Nguyễn Duy H cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ nộp án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 20/8/2018, ông H kháng cáo, đề nghị huỷ án, xin được nuôi trẻ Nguyễn Đào Duy Kh.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu, kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị không chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn. Ông cho rằng mâu thuẫn vợ chồng không lớn, ông vẫn làm tròn bổn phận trách nhiệm của người chồng, người cha. Ông mong Hội đồng xét xử hoà giải, không chấp nhận yêu cầu ly hôn để vợ chồng đoàn tụ. Nhưng nếu bà Th cương quyết ly hôn, ông đồng ý và xin được trực tiếp nuôi trẻ Nguyễn Đào Duy Kh.

Nguyên đơn: Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Quá trình tố tụng ở giai đoạn phúc thẩm xem xét giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật; đơn kháng cáo của ông H trong thời hạn luật định; Tại phiên toà phúc thẩm ông H đồng ý ly hôn, chỉ tranh chấp việc được trực tiếp nuôi trẻ Khánh. Xét thấy, bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện về việc giao đứa con nhỏ cho bà Th

nuôi là phù hợp nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Duy H làm trong thời hạn, đương sự đã nộp tiền tạm ứng án phí kháng cáo trong thời hạn, phù hợp với các quy định tại Điều 272, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

2. Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn:

- Về quan hệ hôn nhân:

Ông H cho rằng mâu thuẫn vợ chồng không nghiêm trọng, ông còn yêu thương vợ con, không muốn ly hôn. Ông mong được đoàn tụ để cùng lo cho con. Trường hợp bà Th muốn ly hôn, ông xin được trực tiếp nuôi trẻ Nguyễn Đào Duy Kh

Tại phiên toà phúc thẩm, có đủ cơ sở xác định giữa ông H và bà Th đã từng ly hôn và kết hôn lại nhưng cả hai vẫn không trân trọng những gì đã có, thiếu sự quan tâm, tôn trọng nhau làm cho cuộc hôn nhân nặng nề, không hạnh phúc nếu tiếp tục duy trì sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến tâm sinh lý và sự phát triển, hình thành nhân cách của các con. Hai bên cũng xác định tình cảm không còn, ông H đồng ý ly hôn. Do đó, xét thấy mục đích hôn nhân không đạt, yêu cầu được ly hôn của bà Th có cơ sở để chấp nhận.

- Về con chung:

Cấp sơ thẩm đã giao cho bà Th được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục hai trẻ: Nguyễn Đào Duy T và trẻ Nguyễn Đào Duy Kh. Xét thấy, hiện trẻ Tuấn đã lớn, có khả năng phụ mẹ chăm sóc em. Việc ông H, bà Th ly hôn đã ảnh hưởng đến tâm tư tình cảm của hai trẻ nếu hiện tại giao con cho mỗi người nuôi một trẻ càng làm xáo trộn, ảnh hưởng cuộc sống của hai trẻ. Do đó, giao cho bà Đào Thị Diễm Th trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung như án sơ thẩm đã tuyên. Việc thay đổi nuôi con có thể xem xét lại theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu của một trong hai bên đương sự.

Án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm như luật định.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 273, Điều 276, Điều 293, Điều 304, và khoản 1 Điều 308, khoản 6 Điều 314, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 51, 56, khoản 1 Điều 57, 58, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Căn cứ Luật án phí lệ phí Toà án; Căn cứ khoản 5 Điều

27, khoản 1 Điều 29, điểm 1.1 mục 1 và điểm 2.1 mục 2 Danh mục án phí Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình thức: Chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn.

2. Về nội dung: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên quyết định của Bản án dân sự sơ thẩm số 1097/2018/HNGĐ-ST ngày 10/8/2018 của Toà án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể:

2.1 Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đào Thị Diễm Th đối với ông Nguyễn Duy H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 135/2012, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/6/2012 không còn giá trị pháp lý.

2.2 Về con chung: có 02 (hai) con chung: trẻ Nguyễn Đào Duy T, sinh ngày: 27/11/2002 và trẻ Nguyễn Đào Duy Kh, sinh ngày: 26/5/2012.

Trẻ Nguyễn Đào Duy T đã được giải quyết bằng quyết định số 406/2011/QĐST-HNGĐ ngày 19/8/2011 của Toà án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, bà Th và ông H không xin thay đổi nên Tòa không xét.

Giao cháu Nguyễn Đào Duy Kh cho bà Đào Thị Diễm Th trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

2.3 Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận việc bà Đào Thị Diễm Th không yêu cầu ông Nguyễn Duy H cấp dưỡng nuôi con chung.

2.4 Ông Nguyễn Duy H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản ông H thực hiện quyền này.

Vì quyền lợi của trẻ chưa thành niên, một hoặc cả hai đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí:

+ Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đào Thị Diễm Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Th đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0043889 ngày 22/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân. Bà Đào Thị Diễm Th đã nộp đủ án phí.

+ Án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn ông Nguyễn Duy H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0030013 ngày 20/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông H đã nộp đủ án phí.

4. Quyền và nghĩa vụ của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay sau khi tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được áp dụng theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- TAND, chi cục THADS quận Thủ Đức, TP.HCM ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT (T/20).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Thị Điệp